

**Bản án số: 182/2018/HS-ST**

**Ngày: 15/8/2018.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Cát Tường  
2. Bà Lê Thị Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 257/2018/ HSST ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

**- Bị cáo : Lê Văn H** , sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: Thôn ..., xã QH, thành phố SS, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn K , sinh năm 1953 và bà: Hoàng Thị M , sinh năm 1953; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 11/11/2011 bị tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố HN xử 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 27/8/2015 bị UBND huyện Quảng Xương xử lý đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị tạm giam từ ngày 28/3/2018 tại Trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa. *Có mặt tại phiên tòa*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/3/2018, tại khu vực ngã tư trên đường Võ Nguyên Giáp - Hùng Vương, phường Quảng Thành, tp Thanh Hóa, tổ tuần tra CSCĐ (PK20) bắt quả tang Lê Văn H đang tàng trữ một gói giấy nghi chứa heroin và một túi nilon nghi chứa chất ma túy đá. H khai là 2 gói ma túy H mua để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của H gồm: 01 gói giấy màu trắng kích thước 01x1,5 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn; 01 túi nilon màu trắng, trong, kích thước khoảng 1,5 x 1,5 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá; 01 xe moto nhãn hiệu Star 110, màu xanh lam đã cũ, BKS: 39H9-6516. Tổ công tác lập biên bản, niêm phong số ma túy thu giữ của H theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 614/MT-PC54 ngày 15/3/2018, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,134g, loại heroin; Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,394g, loại Methamphetamin.

Quá trình điều tra, Lê Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 21h ngày 11/3/2018, H một mình điều khiển xe máy BKS 39H9-6516 mượn của Nguyễn Văn S ở thôn ..., Quảng Hùng (là bạn của H) đến phía sau khách sạn Lam Kinh, phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa mua của một người thanh niên không quen biết một gói heroin giá 200.000 đồng và 01 gói ma túy đá giá 350.000 đồng để sử dụng cho bản thân. H cầm ma túy trên tay phải điều khiển xe quay về, đến ngã tư đường Võ Nguyên Giáp - Hùng Vương (thuộc phường Quảng Thành, TP. Thanh Hóa) thì bị Cảnh sát cơ động (PK20) phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng vụ án hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa gồm: Một phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, có niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thanh Hóa, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Ngọc Tuấn, Bùi Minh Tuấn theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 165/THA ngày 12/7/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Đối với người thanh niên H khai đã bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu Star 110, màu xanh lam đã cũ, BKS: 39H9-6516 Cơ quan điều tra xác định là của anh Nguyễn Văn S. S cho H mượn xe và không biết H dùng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh S.

Cáo trạng số 170/CT-VKS-MT ngày 02/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự, tuyên bố Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt Lê Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; án phí: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 30 ngày 11/3/2018, tại khu vực ngã tư đường Võ Nguyên Giáp - Hùng Vương (thuộc phường Quảng Thành, TP. Thanh Hóa), Lê Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép một gói ma túy, có trọng lượng 0,134g, loại heroin và một gói ma túy, có trọng lượng 0,394g, loại Methamphetamin (tổng trọng lượng 2 gói ma túy là 0,528 gam), nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, và cần cách li bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, và để phòng ngừa tội phạm chung.

**[3]** Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật hình sự 2015. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, đã bị tòa án kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không sửa chữa mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt song cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt và để phòng ngừa tội phạm chung.

**[4.]** Vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định hiện đang thu giữ tại Chi cục THA thành phố Thanh Hóa là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS. Chiếc xe máy bị cáo mượn của anh S , do anh S không biết việc bị cáo dùng xe máy của mình làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh S là đúng pháp luật.

**[5]** Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

**[6]** Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Lê Văn H 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2018.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong và đang thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 165/THA ngày 12/7/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Nga**